

Bản án số: 20/2025/HS-ST  
Ngày 26 - 9 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC Y- PHÚ THỌ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Hà.

***-Thư ký phiên toà:*** Bà Phan Minh Triều - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ tham gia phiên toà:*** Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại nhà văn hóa thôn Lạc Kiều, xã Tam Sơn, tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

N.T.L, sinh ngày 20/9/1993 (tên gọi khác: Không). Nơi sinh và cư trú: Khu 4, xã ĐA, huyện TB, tỉnh Phú Thọ (nay là khu 4, xã QY, tỉnh Phú Thọ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NTA (đã chết) và bà NTTL, sinh năm 1964; chồng: Không; con: Có: 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: 01, Tại bản án số 02/2014/HSST ngày 24/01/2014, Tòa án nhân dân thị xã ST, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm” chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2021, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 24/01/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại tạm giam số 02 - Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

***- Người làm chứng:***

+ Bà VTTT, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã LT, tỉnh Phú Thọ.

***-Người chứng kiến:*** Bà PTC, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PC, xã LT, tỉnh Phú Thọ.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/5/2025, N.T.L đi đến khu vực ngã tư thuộc phường ST, thành phố Hà Nội gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ mua 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, sau đó đi đến bãi đất trống lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hút vào cơ thể phần còn lại L cất dấu vào trong người rồi đi về nhà. Đến chiều ngày 07/5/2025 L lấy gói ma túy đá trên cất dấu vào túi quần phía sau bên phải L đang mặc mục đích để tiếp tục sử dụng. L đi đến xã LT, tỉnh Phú Thọ để chơi, khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày L đi đến khách sạn Luxuy thuộc thôn PC, xã LT, tỉnh Phú Thọ thì bị Công an xã LT cùng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện bắt quả tang L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần phía sau bên phải đang mặc của N.T.L 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng nghi là chất ma túy. Vật chứng được niêm phong ký hiệu A1, L khai là gói ma túy đá L mua ngày 06/5/2025 để sử dụng cho bản thân nhưng chưa sử dụng hết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus đã cũ không có thẻ sim, bị vỡ màn hình.

Tại kết luận giám định số 1160/KLGD ngày 15/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) kết luận:

“Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3702g (không phẩy ba bảy không hai gam, không kẻ bao bì) loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1161/KLGD ngày 15/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ) kết luận:

“Tìm thấy chất Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của N.T.L, sinh năm 1993 ở khu 4 xã ĐA, huyện TB, tỉnh Phú Thọ ký hiệu T1 gửi giám định”.

Về nguồn gốc ma túy L khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở khu vực ngã tư phường ST, thành phố Hà Nội để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt thu giữ. Do L không biết rõ tên tuổi địa chỉ của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 21/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ truy tố N.T.L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy

tổ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo N.T.L từ 21 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “Mẫu trả A1=0,2156g. Trả lại cho N.T.L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y-Phú Thọ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 07/5/2025, tại quầy lễ tân của nhà nghỉ Luxury thuộc tổ dân phố PC, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, (nay là thôn PC, xã LT, tỉnh Phú Thọ) N.T.L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy đá theo kết luận giám định loại Methamphetamine có khối lượng 0,3702g mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi cất giữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của N.T.L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Công an tỉnh Phú Thọ); phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y- Phú Thọ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo N.T.L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo N.T.L là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân thị xã ST, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Môi giới mại dâm, ngày 23/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù đến nay đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao xong xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo còn nhất thiết phải lên cho bị cáo hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong “A1=0,2156g là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus không có thẻ sim đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L ma túy, do L không biết rõ tên tuổi địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo N.T.L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo N.T.L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/5/2025.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cùng bao gói niêm phong A1=0,2156g.

Trả lại cho N.T.L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus không có thẻ sim đã cũ, nứt vỡ màn hình, đã cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo N.T.L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực Y-Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quanĐT -Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2 tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã QY, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Sinh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Sơn – Nguyễn Thị Hà**

**Nguyễn Công Sinh**























